

Bản án số: 147/2021/HS-ST
Ngày: 04-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thương.

Ông Trần Văn Xuyên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên;

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Và A C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Và Giồng T (đã chết) và con bà: Ly Thị C1, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2021, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Lương Văn B, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Bà Hà Thị T1, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Và A T2, sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Người làm Chứng: Anh Sùng A M, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Người Chứng kiến:

- Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn C, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lò Văn T2, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Bản P 2, xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Ông Lường Văn H, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Đội 16, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

- Ông Trần Văn D, Cc vụ: Cán bộ Đoàn biên phòng M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Ông Lê Nhân P, Cc vụ: Cán bộ Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Ban chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên.

- Ông Lò Văn V, Cc vụ: Cán bộ Công an xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Ông Nguyễn Văn T3, Cc vụ: Điều tra viên.

Đơn vị công tác: Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Người bào chữa cho bị cáo ông Lường Văn B, bà Hà Thị T1 có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do; Người làm Chứng có mặt; Người Chứng kiến ông Nguyễn Trường S, ông Lường Văn H có mặt, anh Lò Văn T2 Vắng mặt có lý do; Những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Và A C do thiếu ý thức chấp hành pháp luật và nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên khoảng 18 giờ ngày 21/01/2021, Và A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-350.01 từ nhà ở Bản H, xã N, huyện Điện Biên đến khu vực đường giữa bản Huổi Chanh, xã Na Tông, huyện Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp và hỏi mua được 01 gói nilon màu hồng mở bên trong có 02 gói ma túy đều được gói bằng nilon màu hồng trong đó: 01 gói mở bên trong là Heroine và 01 gói mở bên trong có 03 viên Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Mua bán xong, C cất gói ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe về nhà. Hồi 21 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, khi C đang đi trên đường thuộc bản Huổi Chanh, xã Na Tông thì bị tổ công tác đồn biên phòng Mường Nhà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã Na Tông bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên trái C đang mặc 01 gói Heroine có khối lượng 0,05 gam (không phải không năm gam) và 03 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,31 gam (không phải ba mươi một gam) cùng 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1-350.01. Tổng khối lượng hai chất ma túy C cất giấu là 0,36 gam.

Diễn biến tại phiên tòa bị cáo khai của bị cáo được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 21/01/2021, Và A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-350.01 từ nhà đến nhà Sùng A M, trú tại: Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, rủ M đi tán gái ở khu vực bản Huổi Chanh, xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, đến nhà bạn gái không biết tên, M đã đi chơi chỗ khác, còn C chơi ở sân nhà bạn gái được khoảng gần một tiếng thì M quay về đón C. Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 21/01/2021 khi M đang điều khiển xe mô tô chở C trên đường thuộc bản Huổi Chanh, xã Na Tông thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Mường Nhà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Na Tông yêu cầu dừng xe và nhặt một gói ma túy dưới đất lên bắt C phải nhận đó là ma túy của C, lúc đó có sự Chứng kiến của Sùng A M, C không thừa nhận gói ma túy bị thu giữ ở túi quần bên trái đang mặc gồm 01 gói heroine có khối lượng 0,05gam và 01 gói Methamphetamine gồm 03 viên có khối lượng 0,31 gam là của mình.

Tại Kết luận giám định số 187/GĐ-PC09 ngày 30/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Và A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật Chứng thu giữ của Và A C gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật Chứng thu giữ của C gồm: 0,05 gam chất bột màu trắng và 0,31 gam viên nén màu hồng; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại đối với kết luận Giám định.

Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý với Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, gói ma túy có khối lượng 0,05 gam (không phải không năm gam) heroine và 03 viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,31 gam (không phải ba mươi một gam) bị tổ công tác đồn biên phòng Mường Nhà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã Na Tông thu giữ là không phải của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT - VKSĐB ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 21 (hai mươi một) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khối lượng 0,05 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại, nên không xem xét xử lý, tịch thu, tiêu hủy 0,31gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật Chứng còn lại 0,21 gam. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ông Lương Văn B đề nghị HĐXX cân nhắc trước khi đưa ra phán quyết cuối cùng lý do: Lời khai của V và A C có mâu thuẫn với lời khai có trong hồ sơ vụ án. Tại hồ sơ vụ án bị cáo khai khi bị bắt bị cáo đi xe một mình, nhưng tại phiên tòa bị cáo khai tại thời điểm bị bắt bị cáo có đi xe cùng với Sùng A M, lời khai này đã phù hợp với lời khai của Sùng A M và những người liên quan. Như vậy có sự mâu thuẫn giữa các lời khai, đề nghị HĐXX làm rõ, đề nghị HĐXX xem xét tính hợp lý, hợp pháp, khách quan của nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/01/2021 của đồn biên phòng Mường Nhà. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho C, cho C được hưởng mức án từ 18 đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo và miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát xét thấy mặc dù trong quá trình điều tra lời khai của bị cáo có mâu thuẫn với lời khai trong hồ sơ vụ án, tuy nhiên tại phiên tòa người làm Chứng Sùng A M là người đi chơi cùng bị cáo đã khai rõ, M là người Chứng kiến toàn bộ sự việc từ đầu đến cuối, M không có thù oán, mâu thuẫn gì với C, khi đi cùng M không biết C có ma túy trong người, khi cán bộ Đồn Biên phòng thu giữ ma túy trong người C thì M được Chứng kiến toàn bộ, M khẳng định gói ma túy đó là của C, mặc dù do trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và các lời khai trong có hồ sơ vụ án đã không đưa M vào với tư cách người làm Chứng là do sơ suất của Đồn biên phòng Mường Nhà và trong quá trình điều tra vụ án, nhưng không thay đổi bản chất và nội dung vụ án do vậy tại phiên tòa HĐXX đã làm rõ được tất cả nội dung vụ án, việc điều tra, truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Căn cứ vào các lời khai và diễn biến tại phiên tòa Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo đã không trung thực trong lời khai, quanh co chối tội nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự là chính xác, hình phạt áp dụng đối với bị cáo mà người bào chữa đề nghị không phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng ý với đề nghị của người bào chữa về miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Bị cáo không bổ sung gì vào bản luận cứ bào chữa, bị cáo không đồng ý với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan V và A T2 có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, anh T2 đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 27B1-350.01, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, không có ý kiến gì thắc mắc.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được Chứng M như sau: Khoảng 18 giờ, ngày 21/01/2021, Và A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-350.01 từ nhà đến nhà Sùng A M, trú tại: Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, rủ M đi tán gái ở khu vực bản Huổi Chanh, xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, đến nhà bạn gái không biết tên, M đã đi chơi chỗ khác, còn C chơi ở sân nhà bạn gái được khoảng gần một tiếng thì M quay về đón C. Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 21/01/2021 khi M đang điều khiển xe mô tô chở C trên đường thuộc bản Huổi Chanh, xã Na Tông thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Nhà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Na Tông bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên trái C đang mặc 01 gói ma túy bao gồm 01 gói heroine có khối lượng 0,05gam và 01 gói Methamphetamine gồm 03 viên có khối lượng 0,31 gam. Bộ đội biên phòng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có sự Chứng kiến của ông Nguyễn Trường S, C khai toàn bộ số ma túy bị thu giữ là do C đến giữa đường bản Huổi Chanh, xã Na Tông, huyện Điện Biên để mua ma túy sử dụng, C đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua được số ma túy trên với giá 500.000 đồng, C cất vào túi quần bên trái đang mặc để mang về nhà sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật Chứng. HĐXX xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa với các lời khai có trong hồ sơ vụ án có sự mâu thuẫn nhau, tại phiên tòa bị cáo cho rằng toàn bộ số ma túy bị thu giữ là không phải của bị cáo, do cán bộ biên phòng nhặt dưới đất lên rồi bắt nhận là của bị cáo, do bị đánh nên bị cáo mới nhận gói ma túy đó là của mình, trong quá trình điều tra bị cáo có bị cán bộ điều tra đánh một lần để ép cung, khi cơ quan điều tra, viện kiểm sát tiến hành lấy lời khai có ghi ghi hình có âm thanh, có sự Chứng kiến người bào chữa, của người Chứng kiến bị cáo nhận tội là do hôm trước bị cáo bị đánh nên bị cáo mới nhận tội. Do các lời khai có sự mâu thuẫn, HĐXX ra quyết định hoãn phiên tòa và ra thông báo số 02/2021/TB-TA, ngày 04/5/2021 “Thông báo yêu cầu bổ sung tài liệu, Chứng cứ” cần thiết cho việc giải quyết vụ án mà không phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung, về việc yêu cầu xác M, lấy lời khai của người làm Chứng Sùng A M, lấy lời khai của những người Chứng kiến để làm rõ nội dung vụ án. Sau khi Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát tiến hành bổ sung các tài liệu Chứng cứ, tiến hành buổi ghi hình có âm, thanh, đối chất giữa Sùng A M và Và A C có sự Chứng kiến của người bào chữa, người Chứng kiến, M khẳng định gói ma túy mà cán bộ Biên phòng thu giữ trong túi quần bên trái của C là của C và M không biết việc C cất giấu ma túy trong túi quần. Khi cán bộ Đoàn Biên phòng thu giữ vật Chứng tại túi quần bên trái của C và đưa C với M về Đoàn biên phòng để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang M cũng có mặt và có sự Chứng kiến của anh Nguyễn Trường S, lúc đó M được Chứng kiến C có thừa nhận gói ma túy đó là của mình. Tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, đối chất giữa bị cáo và M, một lần nữa M đã khẳng định gói ma túy đó là của C, bị thu giữ trong túi quần bên trái. HĐXX xét thấy mặc dù tại phiên tòa lời khai của bị cáo có mâu thuẫn với lời khai trong hồ sơ vụ án, tuy nhiên tại phiên tòa người làm Chứng Sùng A M là người đi chơi cùng bị cáo đã khai rõ, M là người Chứng kiến toàn bộ sự

việc từ đầu đến cuối, M không có thù oán, mâu thuẫn gì với C, khi đi cùng M không biết C có ma túy trong người, khi cán bộ Đoàn Biên phòng thu giữ ma túy trong người C thì M được Chứng kiến toàn bộ, M khẳng định gói ma túy đó là của C, mặc dù do trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và các lời khai trong có hồ sơ vụ án đã không đưa M vào với tư cách người làm Chứng là do sơ suất của Đoàn biên phòng Mường Nhà, tuy nhiên đã không thay đổi bản chất và nội dung vụ án do vậy tại phiên tòa HĐXX đã làm rõ được tất cả nội dung vụ án, việc điều tra, truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Căn cứ hướng dẫn quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng là 0,36gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm M trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Bản H, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Được đi học hết lớp 01/12 thì nghỉ học. Bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020 cho đến nay. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thay đổi toàn bộ lời khai, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội do vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích nêu trên xét thấy ý kiến của người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS không được HĐXX chấp nhận. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên Đoàn biên phòng Mường nhà khi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản khác đã để xảy ra sai sót, không thực hiện

đúng quy trình thủ tục, tại phiên tòa HĐXX đã kịp thời khắc phục những sai sót đó, nên đã không ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nhưng tại phiên tòa bị cáo khiếu nại hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng có đánh bị cáo, nhưng bị cáo không Chứng M được, ngoài ra HĐXX đã căn cứ vào phiếu khám sức khỏe ngày 22/01/2021 và 22/4/2021 đã thể hiện sức khỏe bị cáo hoàn toàn bình thường, không có bệnh lý, không có các dấu vết thương tích trên cơ thể. Vì vậy khiếu nại của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận. Việc sai sót của Đoàn biên phòng Mường Nhà huyện Điện Biên cần phải rút kinh nghiệm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm nương, ngoài ra không có nguồn thu nhập nào khác, bị cáo đang sống phụ thuộc vào gia đình. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật Chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Khối lượng 0,05 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét; tịch thu, tiêu hủy 0,31 gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật Chứng còn lại 0,21 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

[8]. Đối với anh Và A T2, đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 350.01, quá trình điều tra xác định T2 không biết C dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát Điều tra đã trả lại cho anh T2 tại biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu vào ngày 12/3/2021. Tại phiên tòa anh T2 có đơn xin vắng mặt, anh T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, không có ý kiến gì thắc mắc. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Và A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Và A C 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 21/01/2021.

3. Vật Chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận biên bản trả lại đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu Và A T2 bao gồm: Một chiếc xe mô tô biển số 27B1-350.01, nhãn hiệu HONDA; loại xe WAVERAS, xe đã cũ, đã qua sử dụng vào ngày 12/3/2021 của Công an huyện Điện Biên.

- Khối lượng 0,05 gam Heroine, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét; Tịch thu, tiêu hủy 0,31 gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật Chứng còn lại 0,21 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật Chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật Chứng ngày 25/3/2021).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/6/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc được niêm yết./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Văn Xuyên

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Thương

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Thương

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Hải

